

Phan Thiết, ngày 10 tháng 10 năm 2022

KẾ HOẠCH

Phát triển Trường THPT chuyên Trần Hưng Đạo giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

(Kèm theo Tờ trình số 452/TTr-THPTC-THĐ, ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường THPT chuyên Trần Hưng Đạo)

I. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2025 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

1. Mục tiêu chung

a) Trường THPT chuyên Trần Hưng Đạo là nơi phát hiện và bồi dưỡng học sinh năng khiếu; tạo nguồn để tiếp tục đào tạo thành nhân tài, đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh nhà và của đất nước trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá, hội nhập quốc tế.

b) Xây dựng Trường THPT chuyên Trần Hưng Đạo thành hình mẫu trường THPT trong tỉnh về cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo và cách tổ chức các hoạt động giáo dục; là đầu tàu về các hoạt động chuyên môn và công tác đào tạo học sinh giỏi. Định hướng đến năm 2030, Trường THPT chuyên Trần Hưng Đạo trở thành đơn vị tiên phong thử nghiệm các công nghệ và mô hình mới trong giáo dục; đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành và dạy học của nhà trường.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về quy mô trường, lớp, học sinh

Củng cố, xây dựng và phát triển Trường THPT chuyên Trần Hưng Đạo trên cơ sở điều kiện hiện tại. Cụ thể quy mô về lớp học: 39 lớp, bình quân 35 học sinh/lớp. Trong đó mỗi khối có 10 lớp chuyên (thuộc các môn chuyên Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh) và 03 lớp không chuyên.

2.2. Về cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị dạy học

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục, khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, phòng học bộ môn, thư viện, nhà đa năng, vườn trường, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo quy định. Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học, có kế hoạch sửa chữa

và mua sắm bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ giảng dạy theo Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) 2018. Yêu cầu giáo viên tích cực sử dụng thiết bị dạy học, đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

- Đối với cơ sở vật chất hiện có: Khai thác và nâng cao hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học phục vụ cho yêu cầu đổi mới phương pháp đáp ứng CTGDPT 2018; duy tu, bảo dưỡng và sử dụng phòng vi tính, hệ thống phòng thí nghiệm, thực hành đáp ứng công tác nghiên cứu khoa học, bồi dưỡng học sinh giỏi và thực hành trong CTGDPT 2018; tạo điều kiện thuận lợi cho các câu lạc bộ, mô hình dạy học STEM. Tập trung tăng cường cơ sở vật chất cho khu Ký túc xá nhằm tạo điều kiện tốt nhất về học tập, rèn luyện thể dục thể thao, vui chơi, giải trí cho học sinh.

- Khai thác và sử dụng hiệu quả hệ thống thư viện, thư viện điện tử, đầu tư mua sách, tài liệu tham khảo, cập nhật thông tin về giáo dục trong và ngoài nước đáp ứng yêu cầu tham khảo của giáo viên và học sinh. Có kế hoạch, giải pháp để các tổ, nhóm chuyên môn phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử; xây dựng tài liệu hướng dẫn dạy học trực tuyến để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học trực tuyến bảo đảm chất lượng.

2.3. Về phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

- Đảm bảo đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu và đạt mức cao của Chuẩn nghề nghiệp; nâng tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý có trình độ tiến sĩ, thạc sĩ đồng thời với việc nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học và khả năng nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, đáp ứng nhu cầu vừa tăng quy mô, vừa nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

- Về chất lượng: 100% cán bộ quản lý, giáo viên đạt mức độ cao của Chuẩn nghề nghiệp. Phân đầu đến năm 2025, có trên 75% đạt trình độ chuyên môn trên chuẩn, 100% giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, sử dụng thông thạo tin học và thiết bị dạy học hiện đại, 25% giáo viên sử dụng được ngoại ngữ trong giảng dạy và giao tiếp, 40% giáo viên Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học có khả năng giảng dạy kiến thức môn học bằng Tiếng Anh.

- Đến năm 2030, có trên 85% giáo viên đạt trình độ chuyên môn trên chuẩn, 50% giáo viên sử dụng được ngoại ngữ trong giảng dạy và giao tiếp.

2.4. Về chất lượng giáo dục

2.4.1. Đến năm 2025:

- Về kết quả thi học sinh giỏi, nghiên cứu khoa học

Có ít nhất 15 em học sinh đạt học sinh giỏi Quốc gia; có ít nhất 01 giải cuộc thi Khoa học Kỹ thuật cấp quốc gia.

- Về chất lượng các mặt giáo dục đại trà

+ Thực hiện CTGDPT 2018 theo lộ trình; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục thể chất và bồi dưỡng nhân cách học sinh; tạo điều kiện để học sinh phát triển toàn diện, chuyên sâu một lĩnh vực, giỏi tin học và ngoại ngữ; phát triển năng lực tư duy độc lập, sáng tạo, kỹ năng thực hành, tăng khả năng hoạt động thực tiễn.

+ Tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh, tích cực, tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện.

+ Hàng năm tỉ lệ học sinh tốt nghiệp THPT đạt 100%, tỉ lệ xét tuyển thẳng và đỗ vào các trường đại học đạt từ 95%, trong đó số lượng học sinh có số điểm tổ hợp xét tuyển đại học đạt từ 27 điểm trở lên năm sau cao hơn năm trước.

- Chất lượng đào tạo ngoại ngữ, tin học...

+ Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 1549/KH-UBND ngày 24/4/2020 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bình Thuận và Kế hoạch số 2756/KH-SGDĐT của Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Thuận về việc triển khai thực hiện Đề án ngoại ngữ quốc gia giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận;

+ Từ năm 2021, có 80% học sinh có thể sử dụng thành thạo công nghệ thông tin cho việc học tập, nghiên cứu; 30% học sinh đạt bậc 3 về ngoại ngữ theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

2.4.2. Đến năm 2030:

- Có ít nhất 20 em học sinh đạt học sinh giỏi Quốc gia; có ít nhất 02 giải cuộc thi Khoa học Kỹ thuật cấp quốc gia.

- Có trên 50% học sinh được xếp loại học lực giỏi; 10% học sinh đạt bậc 3 (B1) về ngoại ngữ theo tiêu chí do Hiệp hội các tổ chức Khảo thí ngoại ngữ Châu Âu ban hành; đạt trên 97% học sinh đỗ vào các trường Đại học nguyện vọng 1 hàng năm và có học sinh đi du học ở nước ngoài; có 10% học sinh tốt nghiệp THPT được đào tạo tại các lớp cử nhân tài năng, kỹ sư chất lượng cao của các trường đại học trong nước và tại các trường đại học có uy tín ở nước ngoài; 98% học sinh đạt các tiêu chí và chỉ số đánh giá về phẩm chất và năng lực toàn diện của học sinh trung học phổ thông do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Có 100% học sinh sử dụng thành thạo công nghệ thông tin cho học tập và nghiên cứu, 2% học sinh có thể sử dụng công nghệ thông tin ở mức độ nâng cao; 50% học sinh đạt bậc 3 về ngoại ngữ theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; 10-15% học sinh đủ năng lực ngoại ngữ để tham gia học tập trong các cơ sở giáo dục đại học nước ngoài, các chương trình đào tạo chất lượng cao của các cơ sở giáo dục đại học trong nước.

2.5. Về hợp tác và mở rộng quan hệ

- Tạo sự liên thông giữa việc phát hiện, bồi dưỡng học sinh năng khiếu ở trường với việc đào tạo ở đại học; những học sinh có năng khiếu nổi bật được vào học tại các lớp cử nhân tài năng, kỹ sư chất lượng cao của các trường đại học chất lượng cao trong nước và các trường đại học có uy tín ở nước ngoài để tiếp tục đào tạo, phát triển năng khiếu.

- Tăng cường khả năng hợp tác giữa Trường THPT chuyên Trần Hưng Đạo với các cơ sở giáo dục có uy tín ở nước ngoài nhằm trao đổi kinh nghiệm về tuyển chọn, bồi dưỡng và phát triển năng khiếu học sinh. Tạo chuyên biến cơ bản về chất lượng giáo dục trong trường theo hướng tiếp cận với trình độ tiên tiến của thế giới. Đến năm 2025, Trường hợp tác được với ít nhất một cơ sở giáo dục có uy tín trong khu vực, quốc tế.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, khối công trình nhà trường; tăng cường thiết bị dạy học, cơ sở hạ tầng kỹ thuật để chuyển đổi số

1.1. Rà soát, thống kê, xác định nhu cầu đầu tư, mua sắm bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu cho lớp 9, lớp 10, lớp 11 và lớp 12 theo lộ trình đổi mới chương trình, sách giáo khoa; thiết bị dạy tin học, ngoại ngữ và phòng học bộ môn.

1.2. Tăng cường đầu tư, mua sắm các thiết bị dạy học đồng bộ và hiện đại phục vụ cho việc bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phục vụ nghiên cứu khoa học của học sinh; xây dựng hệ thống thông tin điện tử liên kết giữa nhà trường với các trường đại học và các cơ sở giáo dục có uy tín nước ngoài.

1.3. Cơ sở hạ tầng chuyển đổi số

- Tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, có lộ trình chuyển đổi số trong nhà trường.

- Xây dựng, phát triển hạ tầng băng rộng chất lượng cao, đầu tư trang thiết bị, phần mềm để thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử, sử dụng dịch vụ trực tuyến, trang thông tin điện tử.

- Phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, ứng dụng triệt để công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; số hóa tài liệu, giáo trình; xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến. Ứng dụng công nghệ số để giao bài tập về nhà và kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh trước khi đến lớp học.

- Trên cơ sở thư viện điện tử đã có, tăng cường kho học liệu số, học liệu mở dùng chung toàn trường và kết nối giờ dạy với các nước có nền giáo dục tiên tiến; chia sẻ thông tin, dữ liệu để cùng khai thác đáp ứng nhu cầu dạy và học.

2. Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý nhà trường

2.1 Rà soát, đánh giá, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên.

- Thống kê phân tích hiện trạng đội ngũ cán bộ, giáo viên nhân viên hiện nay về số lượng, cơ cấu theo môn học và hoạt động giáo dục, theo tuổi, theo giới tính để có dự báo kịp thời, chính xác về nhu cầu đội ngũ theo năm học và trong giai đoạn 2022-2025; Tham mưu cho cơ quan quản lý về bổ sung đội ngũ đáp ứng yêu cầu CTDGPT 2018 cấp trung học phổ thông.

- Có kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo cán bộ quản lý, giáo viên; tuyển dụng đảm bảo đủ số lượng, cân đối về cơ cấu và nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực làm việc và đáp ứng CTGDPT 2018.

- Tổ chức thực hiện tốt quy định về tiêu chuẩn giáo viên, cán bộ quản lý trường THPT chuyên trên cơ sở chuẩn nghề nghiệp của giáo viên và hiệu trưởng trường THPT do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Tích cực tham mưu cho Sở Giáo dục và Đào tạo cho trường được tự chủ về cơ cấu, định mức giáo viên, nhân viên, về công tác tuyển dụng, rà soát và luân chuyển giáo viên.

2.2. Quy hoạch, tạo nguồn để đưa đào tạo trình độ thạc sĩ ở nước ngoài và trong nước để dạy các môn chuyên. Nâng cao trình độ chuyên môn tổ trưởng, tổ phó đạt tỉ lệ 80%.

2.3. Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, tin học và ngoại ngữ cho đội ngũ.

- Đối với giáo viên trường chuyên, ngoài năng lực chuyên môn phải chú ý bồi dưỡng năng lực sáng tạo và khả năng truyền cảm hứng cho học sinh, đặc biệt là giáo viên dạy Chương trình chuyên sâu.

- Tạo điều kiện cho đội ngũ tham gia đầy đủ các đợt tập huấn của Bộ, Sở về công tác quản lý và công tác chuyên môn nghiệp vụ ... Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, thực hiện chương trình bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên dạy các môn chuyên, lớp chuyên. Chú trọng xây dựng đội ngũ cốt cán, tổ chức học tập ở các trường bạn và giao lưu với giáo viên thỉnh giảng, tổ chức các hội thảo nâng cao chất lượng dạy và học .

- Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên đầu đàn về hoạt động chuyên môn tạo điều kiện trở thành những nhân tố tích cực thực sự, là tấm gương trong việc rèn luyện đạo đức, tự học sáng tạo và có tâm huyết đào tạo cho giáo viên trẻ cùng vươn lên.

2.4. Sử dụng hiệu quả đội ngũ trong phân công chuyên môn, công tác

- Phân công các giáo viên có kinh nghiệm, năng lực chuyên môn tốt (đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng được cấp chứng chỉ) thực hiện dạy lớp 10 trong năm học đầu tiên thực hiện CTGDPT 2018 (năm học 2022-2023).

- Phân công giáo viên dạy phù hợp năng lực, sở trường để phát huy thế mạnh chuyên môn của từng người. Hướng dẫn, giúp đỡ, động viên giáo viên tích cực đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học; đầu tư kinh phí để bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, mua sắm tài liệu chuyên môn phục vụ cho công tác bồi dưỡng.

3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục và thực hiện Chương trình GDPT 2018

3.1. Thực hiện CTGDPT 2018; đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Thực hiện rà soát nhu cầu tuyển dụng giáo viên thực hiện Chương trình GDPT 2018 từ năm học 2022-2023 đến năm học 2024-2025; linh hoạt bố trí, sắp xếp đội ngũ giáo viên hiện có, những khối lớp triển khai thực hiện trước thì cần ưu tiên đảm bảo đủ số lượng giáo viên theo quy định.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên thực hiện CTGDPT 2018 theo kế hoạch.

- Chủ động tăng cường việc dạy học theo chủ đề, chủ điểm, lựa chọn các nội dung trùng nhau trong một môn học, hoặc giữa các môn học để tích hợp thành một chủ đề dạy học trong một thời điểm, thời lượng nhất định.

- Chú trọng việc sinh hoạt chuyên môn, thông qua đó giáo viên trau dồi

kiến thức, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp yêu cầu mới. Lấy việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học là giải pháp ưu tiên trong việc nâng cao năng lực cho đội ngũ khi thực hiện CTGDPT 2018 và cả CTGDPT 2006.

- Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học phổ thông theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học.

3.2. Thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá và sàng lọc học sinh

- Thực hiện nghiêm túc quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Từng bước áp dụng phương pháp phát hiện năng khiếu, xác định chỉ số thông minh, chỉ số sáng tạo trong việc tuyển sinh vào trường THPT chuyên;

- Ngoài ra thí sinh phải làm một số bài test để kiểm tra năng lực học tập, năng lực xử lý tình huống. Có thể tăng cường thêm hình thức vấn đáp, phỏng vấn.

- Thực hiện Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên về sàng lọc học sinh hàng năm. Qua việc kiểm tra chất lượng học tập của học sinh bằng nhiều hình thức và thông tin, kịp thời phát hiện các học sinh yếu kém bộ môn, từ đó có kế hoạch liên tục sàng lọc học sinh qua từng học kỳ. Tuyển chọn bổ sung những học sinh có năng khiếu thực sự và chuyển những học sinh không đủ điều kiện học trong Trường THPT chuyên Trần Hưng Đạo ra các trường THPT khác.

- Tập trung chỉ đạo đổi mới trong kiểm tra đánh giá, thi cử: theo yêu cầu của CTGDPT 2018, hướng đến mục tiêu đánh giá phẩm chất, năng lực của học sinh; đa dạng các hình thức kiểm tra đánh giá quá trình học tập của học sinh qua các bài kiểm tra trực tiếp và trực tuyến dưới hình thức trắc nghiệm, tự luận; các dự án học tập, nghiên cứu khoa học; vấn đáp.

3.3. Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ, tin học

- Tăng cường giảng dạy ngoại ngữ, tin học theo hướng thực hành, triển khai các ngoại ngữ khác ngoài tiếng Anh (Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017 – 2025; Kế hoạch số 1549/KH-

UBND ngày 24/4/2020 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bình Thuận và Kế hoạch Số: 2756/KH-SGDĐT của Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Thuận về việc triển khai thực hiện Đề án ngoại ngữ quốc gia giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận).

- Đẩy mạnh việc sử dụng công nghệ thông tin trong học tập và nghiên cứu bằng việc tổ chức các lớp tập huấn sử dụng công nghệ thông tin; đẩy mạnh và hoàn thiện số hóa trong quản lý giáo dục và dạy học trong nhà trường.

- Tiếp tục triển khai chương trình tiếng Anh mới các cấp học theo CTGDPT 2018, kết hợp với các chương trình tiếng Anh quốc tế; thực hiện chương trình và sách giáo khoa, giáo trình, tài liệu, học liệu dạy và học ngoại ngữ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; dạy các môn Toán và các môn Khoa học tự nhiên bằng tiếng Anh; bồi dưỡng năng lực và nghiệp vụ sư phạm cho giáo viên ngoại ngữ theo hướng tiếp cận chuẩn quốc tế, nhu cầu học ngoại ngữ đa dạng của xã hội và phù hợp với đặc thù của Việt Nam; có kế hoạch triển khai dạy và học ngoại ngữ 2 (tiếng Nga, tiếng Trung, tiếng Pháp...) phù hợp với nhu cầu và thực tế của địa phương.

- Xây dựng quy trình triển khai ngân hàng dữ liệu đề kiểm tra, đánh giá thường xuyên và định kỳ tại đơn vị phục vụ cho việc dạy và học ngoại ngữ đối với giáo dục phổ thông; kết hợp với các trung tâm khảo thí, cơ sở giáo dục đào tạo có uy tín, chất lượng (được cấp có thẩm quyền cấp phép) đánh giá năng lực ngoại ngữ cho học sinh.

- Phối hợp các cơ quan chức năng làm thủ tục đón tiếp các chuyên gia, giảng viên có trình độ cao trong và ngoài nước, các tình nguyện viên nước ngoài đến tư vấn, hỗ trợ, giảng dạy cho giáo viên và học sinh trong trường; cử cán bộ quản lý, giáo viên ngoại ngữ tham dự các khóa bồi dưỡng, hội nghị, hội thảo quốc tế trong và ngoài nước.

3.4. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học; triển khai các mô hình, định hướng giáo dục mới

- Triển khai thực hiện có hiệu quả giáo dục Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật và Toán học (STEM) theo hướng dẫn của Bộ và Sở Giáo dục và Đào tạo. Giúp học sinh phát triển kỹ năng vận dụng kiến thức vào trong thực tiễn. Mỗi năm xây dựng và triển khai thực hiện tối thiểu 04 nội dung giáo dục STEM đủ ở cả 03 hình thức: Bài học STEM, Trải nghiệm STEM và Đề tài/Dự án khoa học.

- Đẩy mạnh hợp tác trong nước và quốc tế trong lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng phát triển tài năng trẻ. Thiết lập mối quan hệ, hợp tác với các cơ sở giáo dục có uy tín trong nước, khu vực và trên thế giới về đào tạo, bồi dưỡng tài năng trẻ. Trao đổi kinh nghiệm, xây dựng chương trình và tài liệu học cho trường chuyên. Tăng cường hợp tác hoạt động theo nhóm các trường trung học phổ thông chuyên.

- Tăng cường tổ chức cho học sinh tham gia các kỳ thi mang tính chất giao lưu giữa các trường trung học phổ thông chuyên thuộc các vùng trên cả nước. Tham gia các cuộc thi do tổ chức quốc tế tổ chức (HOMC, ASMO, STEM, SAT ...).

3.5. Giáo dục đạo đức, kỹ năng sống

- Phối hợp với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và các tổ chức đoàn thể khác trong nhà trường tổ chức các hoạt động “về nguồn”, nói chuyện truyền thống, viếng và thấp nền tri ân nghĩa trang liệt sĩ; tổ chức cho học sinh tham gia các phong trào thanh niên tình nguyện, chương trình Học kỳ quân đội, Học làm người có ích; tổ chức, hướng dẫn, vận động, thu hút học sinh tham gia các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao, sinh hoạt trong các câu lạc bộ chuyên đề để phát huy được tính tự tin và sáng tạo trong học sinh; đặc biệt, theo định hướng phát triển năng lực học sinh, đổi mới, đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, qua đó góp phần giáo dục kỹ năng sống.

- Tăng cường các hoạt động kết nối tri thức từ bài học trong chương trình giáo dục phổ thông với kinh nghiệm thực tiễn nhằm giải quyết các tình huống, các vấn đề trong cuộc sống; tìm hiểu, lựa chọn và khuyến khích học sinh tham gia các cuộc thi kiến thức bổ ích tổ chức trực tuyến, các cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học, giúp học sinh tích lũy kiến thức kinh nghiệm thực tế bổ sung cho các tri thức hàn lâm sách vở; rèn các kỹ năng giao tiếp, thuyết trình trước đông người, làm việc theo nhóm, ra quyết định; cách xử lý tình huống trong cuộc sống, đồng thời tạo môi trường thuận lợi nhằm khơi gợi khả năng tư duy sáng tạo, biết phát huy thế mạnh cá nhân của từng học sinh.

- Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống của học sinh; khắc phục tình trạng bạo lực học đường và các hiện tượng tiêu cực khác bằng việc tăng cường nền nếp, kỷ cương xây dựng văn hóa học đường với một môi trường học tập lành mạnh, an toàn; chỉ đạo triển khai thực hiện Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 về việc Quy định quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên. Tăng cường tổ

chức các hoạt động vui chơi và tương tác, trải nghiệm với môi trường xung quanh; duy trì tốt các câu lạc bộ của bộ môn.

4. Tăng cường nguồn lực và xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù đối với nhà trường, cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh

- Trường chuyên được ưu tiên bố trí cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đảm bảo đủ định mức, đạt tiêu chuẩn quy định. Thực hiện công tác tuyển dụng, luân chuyển giáo viên trường THPT chuyên hàng năm; có chính sách thu hút giáo viên hiện đang giảng dạy tại các THPT, Cao đẳng, Đại học trong và ngoài tỉnh, có năng lực chuyên môn chuyên sâu, khả năng nghiên cứu khoa học, đã đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi các cấp hoặc những sinh viên đỗ tốt nghiệp loại giỏi đã từng là học sinh trường chuyên đạt giải học sinh giỏi quốc gia về công tác tại Trường.

- Dự toán giao hàng năm đảm bảo kinh phí hoạt động chuyên biệt theo đặc thù của trường THPT chuyên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường được liên kết, hợp tác với các cơ sở giáo dục, cơ sở nghiên cứu khoa học có chất lượng cao theo quy định; được mời chuyên gia trong nước và chuyên gia nước ngoài thỉnh giảng, bồi dưỡng chuyên môn, hướng dẫn nghiên cứu khoa học cho cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh.

- Xây dựng cơ chế phối hợp với phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố để phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu về môn chuyên, tạo nguồn tuyển sinh chất lượng cao cho trường THPT chuyên. Tiếp tục duy trì tuyển sinh lớp đào tạo nguồn học sinh năng khiếu tại Trường.

- Ngoài chính sách qui định chung đối với giáo viên và học sinh trường THPT chuyên theo quy định của nhà nước, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục ban hành chính sách ưu đãi, tôn vinh đối với giáo viên cán bộ quản lý có thành tích xuất sắc trong công tác phát hiện, bồi dưỡng học sinh năng khiếu; có chính sách phù hợp đối với học sinh có năng khiếu nổi bật, đạt giải trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế.

- Thực hiện công tác xã hội hoá giáo dục tạo sự gắn kết tốt giữa nhà trường và cha mẹ học sinh; tìm kiếm, nguồn hỗ trợ từ bên ngoài từ sự tranh thủ các chương trình tài trợ, cho các hoạt động chuyên môn, ngoại khoá, ...

5. Nâng cao năng lực quản trị và quản lý nhà trường

- Tuyên truyền làm thay đổi nhận thức của các cấp chính quyền, cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, phụ huynh học sinh và xã hội về mục tiêu phát triển

trường THPT chuyên trong giai đoạn mới.

- Tham mưu cho UBND tỉnh và các cấp thẩm quyền ban hành các văn bản để tăng cường quyền chủ động về quản lý, đánh giá nhân sự, tài chính, tuyển sinh, quản lý chuyên môn, công tác xã hội hóa giáo dục nhằm phát huy những nguồn lực sẵn có về cơ sở vật chất hay phát huy tối đa sự năng động nhiệt huyết của đội ngũ giáo viên. tạo ra cộng đồng học tập, làm sao để tất cả lãnh đạo nhà trường đều thay đổi nhằm thực hiện thành công CTGDPT 2018.

- Tăng cường việc đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục trường THPT chuyên: khách quan, công bằng, chính xác chất lượng trường học, cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, để có nhìn nhận, phân tích đánh giá đúng thực trạng giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý của Trường. Từ đó tạo động lực nâng cao chất lượng, xây dựng tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển đội ngũ nhà giáo. Đặc biệt cần tạo môi trường để giáo viên có động lực phát triển nghề nghiệp và tự bồi dưỡng thường xuyên.

- Xây dựng Chương trình chuyển đổi số nhà trường đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Trường THPT chuyên Trần Hưng Đạo trở thành đơn vị tiên phong thử nghiệm các công nghệ và mô hình mới trong giáo dục; đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành và dạy học của nhà trường. Tạo lập dữ liệu mở dễ dàng truy cập, sử dụng, tăng cường công khai, minh bạch. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan, đơn vị; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.

6. Đẩy mạnh giao lưu học tập, hợp tác với các cơ sở giáo dục trong và ngoài nước

- Thiết lập và giữ mối liên hệ tốt với Hội Cựu học sinh, tạo cầu nối tốt sau này cho việc giao lưu trong nước và quốc tế.

- Tăng cường khả năng hợp tác với các trường THPT chuyên có uy tín ở trong nước và những cơ sở giáo dục có uy tín ở nước ngoài để trao đổi kinh nghiệm tuyển chọn, bồi dưỡng, phát triển năng khiếu học sinh, đồng thời tạo điều kiện bồi dưỡng năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và ngoại ngữ cho giáo viên. Đến năm 2025, Trường THPT chuyên Trần Hưng Đạo hợp tác được với ít nhất một cơ sở giáo dục có uy tín trong khu vực, đến năm 2030 hợp tác được với ít nhất một cơ sở giáo dục có uy tín ở quốc tế.

- Tăng cường hợp tác hoạt động theo nhóm các trường THPT chuyên trên toàn quốc; Trường chuyên thuộc Đại học học Khoa học Tự nhiên - Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh và Hội Toán học thành phố Hồ Chí Minh để đào tạo bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và học sinh.

- Tuyển chọn giáo viên các môn tự nhiên, mỗi môn từ 1 - 2 giáo viên có năng lực Tiếng Anh tốt cử đi thực tập nước ngoài từ 4 đến 6 tháng để có thể giảng dạy được môn học do mình phụ trách bằng tiếng Anh.

- Xây dựng kế hoạch mời các chuyên gia, giáo viên, tình nguyện viên nước ngoài về tham gia dạy ngoại ngữ, giảng dạy bằng tiếng nước ngoài cho một số môn học nhằm bổ trợ kiến thức, nâng cao khả năng giao tiếp cho học sinh và cho đội ngũ cán bộ giáo viên của trường.

- Tích cực tham gia các chương trình mục tiêu, các dự án của các nước tài trợ, qua đó mở rộng sự giao lưu với các nước, tạo tiền đề cho học sinh của trường rộng đường giao lưu, du học sau này.

III. LỘ TRÌNH VÀ NHU CẦU VỐN THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Lộ trình phát triển

1.1. Giai đoạn 2021 – 2025

Trọng tâm của giai đoạn này là thực hiện một số việc sau:

- Thực hiện CTGDPT 2018. Xây dựng kế hoạch và bố trí đội ngũ thực hiện kế hoạch từng năm học.

- Xây dựng kế hoạch tuyển dụng các môn học mới và tập huấn CTGDPT 2018.

- Phát triển Chương trình chuyên sâu, bồi dưỡng học sinh giỏi trong giai đoạn mới.

- Đạt mục tiêu về chất lượng giáo dục đến năm 2025.

1.2. Giai đoạn 2026-2030

- Tiếp tục củng cố, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã triển khai ở giai đoạn 2021 - 2025.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục, xây dựng trường THPT chuyên Trần Hưng Đạo thành đơn vị tiên phong ứng dụng các công nghệ và mô hình mới trong giáo dục; đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành và

dạy học.

- Đạt mục tiêu về chất lượng giáo dục đến năm 2020.

2. Về nhu cầu vốn giai đoạn 2021 - 2025

2.1. Kinh phí đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học:

- Kinh phí mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu thực hiện CTGDPT 2018: Theo kế hoạch được phê duyệt.

- Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin - viễn thông và mua sắm bổ sung thiết bị: 1 tỉ đồng.

2.2. Kinh phí đào tạo và bồi dưỡng giáo viên:

- Đào tạo bồi dưỡng nâng chuẩn giai đoạn 2021-2025 (gồm 4 năm học từ 2021-2022 đến 2024-2025): 80 triệu/giáo viên x 8 giáo viên = 640 triệu.

- Kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên theo CTGDPT 2018: 40 triệu.

- Đào tạo giáo viên dạy Toán và các môn khoa học tự nhiên bằng tiếng Anh: Theo quyết định của cấp thẩm quyền.

2.3. Kinh phí chi hoạt động thường xuyên :

Kinh phí cấp hàng năm đảm bảo các hoạt động đặc thù của trường THPT chuyên.

2.4. Chính sách đãi ngộ cho đội ngũ và học sinh:

- Học bổng khuyến khích học tập giai đoạn 2021-2025 (gồm 4 năm học từ 2021-2022 đến 2024-2025):

$$0,8 \text{ tỉ đồng/năm} \times 4 \text{ năm} = 3,2 \text{ tỉ.}$$

- Các khoản khác được điều chỉnh, bổ sung hàng năm phù hợp theo từng giai đoạn.

2.5. Kinh phí mời chuyên gia trong và ngoài nước giai đoạn 2021-2025 (gồm 4 năm học từ 2021-2022 đến 2024-2025):

$$0,5 \text{ tỉ đồng/năm} \times 4 \text{ năm} = 2,0 \text{ tỉ.}$$

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tham mưu và báo cáo với Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tham mưu với Sở Giáo dục và Đào tạo để phối hợp các sở, ngành có liên quan tạo điều kiện cho Trường tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này;

- Định kỳ báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo kết quả thực hiện Kế hoạch theo từng năm, giai đoạn và kết thúc Kế hoạch;

2. Trường Trung học phổ thông chuyên Trần Hưng Đạo

Chủ động triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch tại Trường; bảo đảm đạt mục tiêu, tiến độ của Kế hoạch, nâng cao chất lượng giáo dục.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện phát triển Trường THPT chuyên Trần Hưng Đạo tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2021 đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030./.

Nơi nhận:

- Sở GD-ĐT (để phê duyệt)
- Đảng ủy (để b/c);
- Hội đồng trường (để b/c);
- HT và các PHT;
- Trưởng các bộ môn, bộ phận;
- Lưu: VP.

HIỆU TRƯỞNG

Dương Đức Tuấn